

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Cao Thị Thu Nga
2. Ông Đinh Minh Tặng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Bị cáo: Nguyễn Nhật L, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/10/1972 tại huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố Đ1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện tại: Thôn 2, xã Yên Hồ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không tôn giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Bố: Nguyễn Duy Tr (Đã chết) và Mẹ: Hoàng Thị N, sinh năm: 1944. Hiện trú tại xã Đắc SẮc, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông; Anh chị em ruột: Có 05 người, L là con đầu trong gia đình; Vợ: Đào Thị Thu Oanh, sinh năm: 1980. Hiện đang là lao động tự do tại Thôn 2, xã Yên Hồ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 02 người, lớn nhất 14 tuổi, nhỏ nhất 10 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 11/12/2023 đến ngày 20/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa từ ngày 20/12/2023 cho đến nay có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH Vận tải NT; địa chỉ trụ sở: Thôn Minh Thành, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Vận tải NT: bà Nguyễn Thị Ngọc, chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Vận tải NT.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị N1: Ông Bùi Khắc Tr1, sinh ngày 20/10/1988; nơi cư trú: Thôn Minh Thành, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/12/2023, Nguyễn Nhật L điều khiển xe ô tô đầu kéo biên kiểm soát 34C – 000.68, kéo theo rơ móc biên kiểm soát 34R – 015.07 làm thủ tục xuất cảnh tại Cửa khẩu quốc tế Cha Lo để đi Lào, ngày 10/12/2023, sau khi bóc hàng hóa xong, L điều khiển phương tiện về thị xã Thà Khẹt, khoảng 19 giờ cùng ngày, L đến một quán cơm tại chợ Thà Khẹt để ăn tối, thì gặp một người phụ nữ người Lào đến hỏi L có nhu cầu mua pháo không, L đồng ý mua 12 hộp pháo với giá 3.600.000 Kíp Lào rồi cất giấu trên cabin xe ô tô đầu kéo (08 hộp cất giấu ở trong tủ áo quần phía sau ghế phụ và 04 hộp trong thùng bìa cát tông). Khoảng 14 giờ ngày 11/12/10/2023, khi Nguyễn Nhật L đang làm thủ tục tái nhập cảnh về Việt Nam tại cửa khẩu quốc tế Cha Lo thì bị lực lượng Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Cha Lo phát hiện, bắt quả tang lập biên bản và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 1134/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

Mẫu ký hiệu A1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), khối lượng 6,15kg.

Mẫu ký hiệu A2 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), khối lượng 8,8kg

Vật chứng vụ án gồm:

1. Số pháo sau giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông được đóng kín, dán giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an

tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người có liên quan; bên trong có tổng cộng 12 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 14,58kg;

2. Một hộ chiếu số P00747949 mang tên Nguyễn Nhật L;

3. Một căn cước công dân số 042072005002 mang tên Nguyễn Nhật L;

4. Một điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 T 5G màu trắng, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, số IMEI 1: 862496069774971; IMEI 2: 862496069774963;

5. Một giấy đăng ký phương tiện số 001381 đối với xe đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068;

6. Một giấy đăng ký phương tiện số 000154 đối với rơ móc biển kiểm soát 34R – 015.07;

7. Một xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068 kéo rơ móc biển kiểm soát 34R – 01507;

8. Một container, đã qua sử dụng, bên trong có hàng hóa (lúa); số ký hiệu CCLU 6845558;

9. Một giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 0750/2023 và 0749/2023;

10. Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162466;

11. Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162467.

- Xử lý vật chứng:

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH vận tải NT:

1. Một giấy đăng ký phương tiện số 001381 đối với xe đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068;

2. Một giấy đăng ký phương tiện số 000154 đối với rơ móc biển kiểm soát 34R – 015.07;

3. Một xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068 kéo rơ móc biển kiểm soát 34R – 01507;

4. Một container, đã qua sử dụng, bên trong có hàng hóa (lúa); số ký hiệu CCLU 6845558;

5. Một giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 0750/2023 và 0749/2023;

6. Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162466;

7. Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162467.

Số vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Vận tải NT đã nhận lại các tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Cáo trạng số 04/CT-VKSMH ngày 05/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nhật L về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật L từ 24 đến 30 tháng tù và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào ngày 11/12/2023, tại luồng nhập cảnh cửa khẩu quốc tế Cha Lo thuộc xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, Nguyễn Nhật L đã có hành vi vận chuyển trái phép 14,95kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) từ Lào về Việt Nam để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ, tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ đúng với tính chất hậu quả của hành vi phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật L đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, bị cáo vận chuyển hàng cấm từ Lào về Việt Nam nên bị cáo chịu áp dụng

tình tiết định khung theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý về ngoại thương, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước Việt Nam. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì mục đích cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị bị cáo và mang tính giáo dục chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Nhật L có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và tính nghiêm minh của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Vận tải NT đã nhận lại các tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

[7] Vật chứng vụ án: Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu Công ty TNHH vận tải NT: Một giấy đăng ký phương tiện số 001381 đối với xe đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068; Một giấy đăng ký phương tiện số 000154 đối với rơ móc biển kiểm soát 34R – 015.07; Một xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 34C – 00068 kéo rơ móc biển kiểm soát 34R – 01507; Một container, đã qua sử dụng, bên trong có hàng hóa (lúa); số ký hiệu CCLU 6845558; Một giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào số 0750/2023 và 0749/2023; Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162466; Một giấy chứng nhận kiểm định số 2162467.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

Các vật chứng còn lại xử lý như sau: Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số pháo sau giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông được đóng kín, dán giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người có liên quan; bên trong có tổng cộng 12 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 14,58kg. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình tiêu hủy theo thẩm quyền.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Kho-K6-PKT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và tại Kho K6-PKT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật L các tài sản sau: Một hộ chiếu số P00747949 mang tên Nguyễn Nhật L; Một căn cước công dân số 042072005002 mang tên Nguyễn Nhật L; Một điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 T 5G màu trắng, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, số IMEI 1: 862496069774971; IMEI 2: 862496069774963.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[8] Về hình phạt bổ sung: không.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nhật L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật L phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày (11/12/2023).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Nhật L 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số pháo sau giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông được đóng kín, dán giấy niêm phong có hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người có liên quan; bên trong có

tổng cộng 12 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) có tổng khối lượng 14,58kg. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình tiêu hủy theo thẩm quyền.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Kho-K6-PKT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và tại Kho K6-PKT Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Nhật L các tài sản sau: Một hộ chiếu số P00747949 mang tên Nguyễn Nhật L; Một căn cước công dân số 042072005002 mang tên Nguyễn Nhật L; Một điện thoại di động hiệu OPPO Reno8 T 5G màu trắng, đã qua sử dụng không rõ tình trạng bên trong, số IMEI 1: 862496069774971; IMEI 2: 862496069774963.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Nhật L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/01/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Hoàn

